

Bản án số: 109/2026/HS-ST

Ngày 24-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Văn Thành Theo;
- Ông Phạm Hoàng Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Vũ Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 2005, tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký HKTT: số B đường P, tổ C, khu phố E, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: khu phố A, Đặc khu P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc T và bà Nguyễn Thị Tuyết L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

Bị hại: bà Lê Thị H, sinh năm 1953. Địa chỉ: khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh. (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị H:

- Anh Lê Triệu V, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh;
- Chị Lê Ngọc T1, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh;
- Chị Lê Diễm M, sinh năm 1988; nơi cư trú: Khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh;

4. Chị Lê Thanh T2, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh.

(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/5/2025, Nguyễn Văn B không có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 70B1-986.57 đi làm về từ hướng đường T – Chà Là qua ngã tư cầu T, sau đó đi vào đường H đường N thuộc khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh để về nhà. Khi đi vào đường H đường N, B điều khiển xe không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước cùng làn đường nên đụng trúng vào phần đuôi bên phải xe đạp do bà Lê Thị H, sinh năm 1953, ngụ khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh điều khiển đi cùng chiều phía trước đúng quy định. Hậu quả làm B và bà H ngã xuống đường, B bị thương, bà H được đưa đi cấp cứu đến khoảng 00 giờ 25 phút ngày 02/5/2025 thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường H, đường N thuộc khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh. Mặt đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, khu đông dân cư, có đèn chiếu sáng, ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng chia mặt đường thành 02 chiều xe chạy (hướng đi về đường N và hướng đi về khu dân cư khu phố T). Từ vạch kẻ sơn đo về lề đường bên phải hướng đi khu dân cư khu phố T là 02m85. Lấy lề bên phải hướng đi từ đường N về khu dân cư khu phố T làm lề chuẩn, chọn trụ điện có đèn chiếu sáng ở giữa nhà ông Nguyễn Văn C và nhà kho của Bách hóa xanh làm điểm mốc cố định để đo đạc vị trí dấu vết và phương tiện. Tất cả dấu vết thể hiện nằm ở phần đường bên phải của hướng đi.

- Kết luận giám định số 737/KLGĐTT-KTHS ngày 31/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Bà Lê Thị H chết do chấn thương sọ não.

- Kết luận giám định số 904/KL-KTHS ngày 30/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, số khung: xoá, số máy: 410494 (kí hiệu số 469) gửi đến giám định có số khung, số máy bị đục xoá, không xác định được số nguyên thủy.

- Kết luận giám định số 308/KL-KTHS ngày 30/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Thể tích xi lanh của xe mô tô 70B1-986.57 cần giám định được xác định bằng phương pháp tính toán là 101,048cm³.

- Kết quả kiểm tra tại Bệnh viện Đ ngày 01/5/2025 thể hiện: Không có nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn B và nạn nhân Lê Thị H.

Cáo trạng số: 35/CT-VKSKV10 ngày 26 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo B về tội danh trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo B đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 26.000.000 đồng và đại diện của bị hại không yêu cầu gì khác.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo B thống nhất với Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản hiện trường, kết luận giám định, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã chứng minh được như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 01/5/2025, trên đường H, đường N thuộc khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn B không có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 70B1-986.57 có dung tích xy-lanh 101,048cm³

không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện phía trước dẫn đến va chạm với xe đạp do bà Lê Thị H điều khiển đi cùng chiều phía trước đúng quy định. Tai nạn xảy ra, B và bà H ngã xuống đường, bà H được đưa đi cấp cứu sau đó tử vong do chấn thương sọ não.

Hành vi của Nguyễn Văn B là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe gây tai nạn, hậu quả làm cho 01 người tử vong, lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra. Đây là hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại khoản 1, khoản 28 Điều 9, Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại và gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo B phạm tội rất nghiêm trọng nhưng do lỗi vô ý, sau khi gây tai nạn bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại và gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử có thể quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo không

gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 26.000.000 đồng và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

- Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 70B1-986.57, số khung: RLGSB10AD5H????? (số khung bị đục xóa, dấu ? là không xác định được số nguyên thủy), số máy: bị đục xóa, không xác định được số nguyên thủy (kèm theo Kết luận giám định số 904/KL-KTHS ngày 30/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh T), tình trạng xe đã qua sử dụng. Do xe bị đục xóa số khung, số máy nên chuyển giao cho Phòng C1 Công an tỉnh T để xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **B** cho Ủy ban nhân dân Đ1, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo B đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 26.000.000 đồng và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 70B1-986.57, số khung: RLGSB10AD5H????? (số khung bị đục xóa, dấu ? là không xác định được số

nguyên thủy), số máy: bị đục xóa, không xác định được số nguyên thủy (kèm theo Kết luận giám định số 904/KL-KTHS ngày 30/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh T), tình trạng xe đã qua sử dụng. Do xe bị đục xóa số khung, số máy nên chuyển giao cho Phòng C1 Công an tỉnh T để xử lý theo quy định.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND KV10;
- VKSND tỉnh TN;
- Cơ quan CSĐT CA.TN;
- THADS TN;
- TAND tỉnh TN;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Hùng